

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-8-2023
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Xuân.

2. Bà Hoàng Thị Bích Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 04/8/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Anh Đ, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số nhà *, đường 1*, khu An N, thị trấn HL, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Hoàng Ngọc A, sinh năm 1995. Nơi thường trú: Số nhà *, đường 1*, khu An N, thị trấn HL, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nơi ở hiện nay: Thôn BV, xã ĐT, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, nguyên đơn anh Hoàng Anh Đ trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Ngọc A có đăng ký kết hôn ngày 11/12/2017 tại UBND thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc lừa dối và tổ chức đám cưới theo nghi lễ cổ truyền. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng bố mẹ đẻ anh Đ. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến giữa năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách khác biệt, cách nhìn nhận

cuộc sống không hợp nhau nên hay xảy ra cãi vã. Tuy không xúc phạm chửi bới nhau nhưng tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách. Anh chị đã cố gắng khắc phục nhưng không được. Tháng 11/2022, hai bên gia đình nội ngoại đã cùng nói chuyện, hòa giải nên vợ chồng anh chị đã cho nhau cơ hội để xây dựng lại hạnh phúc gia đình và cho con có đủ cả bố và mẹ. Tuy nhiên, đến tháng 5/2023 lại xảy ra mâu thuẫn trầm trọng do anh chị không thể tiếp tục chung sống khi cách nhìn nhận và quan điểm sống quá khác nhau, anh cũng nghi ngờ chị Hoàng Ngọc A có tình cảm với người khác. Ngày 01/5/2023 chị Anh đã chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống nên vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Từ khi ly thân anh chị đều không quan tâm, hỏi han gì đến nhau. Hiện tình cảm vợ chồng không còn nên anh Đ yêu cầu ly hôn với chị Hoàng Ngọc A.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh và chị Hoàng Ngọc A có 01 con chung tên là Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/9/2018. Hiện con đang sống cùng với anh, khi ly hôn anh yêu cầu là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi vì anh có đủ điều kiện vật chất và tinh thần để nuôi dưỡng con và không yêu cầu chị Ngọc A phải cấp dưỡng nuôi con chung, cụ thể: Về thu nhập lương trung bình là 5.533.450 đồng/tháng, mức lương cao hơn chị Ngọc A. Ngoài lương thì cuối tuần anh có xe ô tô để chạy dịch vụ taxi, lễ hội, cưới hỏi... bình quân thu nhập kiếm thêm là khoảng 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng/tháng. Về vấn đề chăm sóc con, thì hiện anh đang ở cùng bố mẹ đẻ nên khi bận công tác thì bố mẹ sẽ chăm sóc con thay anh, hơn nữa con anh vẫn đang theo học tại Trường mầm non Liên Cơ ngay cạnh nhà (cách khoảng 30m) rất thuận tiện cho việc đưa đón cháu đi học.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn chị Hoàng Ngọc A trình bày:
 Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Anh Đ sau thời gian tự nguyện tìm hiểu, yêu thương đã được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Ngày 11/12/2017, anh chị đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc, hòa thuận. Đến khi chị sinh con vào năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tranh cãi về công việc, về sinh hoạt hằng ngày trong gia đình, mâu thuẫn tích tụ lâu ngày nên tình cảm vợ chồng lạnh nhạt dần nhưng khi đó mẹ chồng chị đã khuyên can nên vợ chồng lại làm hòa với nhau. Đến ngày 20/11/2022 thì xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nguyên nhân cũng chỉ vì anh Đ ghen tuông vô cớ, nghi ngờ chị có tình cảm với người khác, vô tâm không quan tâm đến chị và trách móc chị đi làm nhưng không tiết kiệm được tiền. Sự việc ngày 20/11/2022 như giọt nước tràn ly anh Đ đã yêu cầu ly hôn, bố mẹ chồng cũng nhất trí để hai vợ chồng ly hôn. Sau đó chị đã thu dọn hành lý và về nhà mẹ đẻ sinh sống. Từ đó đến nay vợ chồng ly thân, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Thậm chí sau khi ly thân anh Đ còn có lời lẽ xúc phạm chị dẫn đến việc lãnh đạo hai cơ quan phải can thiệp, chị không còn tình cảm vợ chồng và nhất trí ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Anh Đ có 01 con chung là Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/9/2018. Hiện con đang sống cùng với anh Đ, khi ly hôn chị yêu cầu là

người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị có đủ điều kiện vật chất và tinh thần để nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, cụ thể: Về thu nhập lương trung bình là 3.250.000đồng/tháng. Ngoài ra, chị còn bán thêm hoa quả theo mùa, trung bình hàng tháng kiếm thêm được từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Sau khi ly thân với anh Đ, chị ở cùng mẹ đẻ, hiện đang làm nông, khi chị bận công tác thì mẹ sẽ chăm sóc con thay chị. Về chỗ ở nếu chị được nuôi con thì mẹ chị sẽ chia đất để chị xây nhà chăm lo con cái, bà sẽ ở bên cạnh hỗ trợ. Còn việc học của con thì chị vẫn để con học ở trường mầm non Liên Cơ cho thuận tiện, hết giờ làm thì chị sẽ đón con về vì nếu chuyển lên xã Đồng Tân thì trường học lại cách nhà khoảng 4km. Chị không không nhất trí để anh Đ nuôi con vì tuy hai vợ chồng chưa ly hôn nhưng anh Đ đã có những hành động ngăn cản không cho chị thăm và đón con. Hơn nữa, từ khi chị mang bầu đến khi sinh con anh Đ không hề quan tâm, chăm sóc chia sẻ với chị về việc chăm sóc con cái. Nếu không có bố mẹ chồng hỗ trợ thì một mình anh Đ không thể chăm sóc, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật; việc thu thập chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đúng trình tự và đầy đủ; việc tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về tố tụng; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A; về con chung: Căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao con chung là cháu Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/9/2018 cho anh Hoàng Anh Đ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu, không xem xét giải quyết; về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS, nguyên đơn chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp trong vụ án này là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Hoàng Ngọc A có địa chỉ nơi thường trú tại Số nhà *, đường 1*, khu An N, thị trấn HL, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và nơi ở hiện nay tại thôn BV, xã ĐT, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của các đương sự, căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để khẳng định: Năm 2017, anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo đúng quy định của pháp luật. Cuộc sống chung sau khi kết hôn anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A đã có những mâu thuẫn, anh Hoàng Anh Đ cho rằng vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách khác biệt, cách nhìn nhận cuộc sống không hợp nhau nên hay xảy ra cãi vã. Còn chị Hoàng Ngọc A thì cho rằng vợ chồng mâu thuẫn về công việc, về sinh hoạt hằng ngày trong gia đình, về kinh tế, anh Đ còn ghen tuông vô cớ, nghi ngờ chị có tình cảm với người khác. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị càng trầm trọng nên chị Hoàng Ngọc A đã thu dọn hành lý về nhà mẹ đẻ sinh sống. Tuy anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A cho rằng mốc thời gian xảy ra mâu thuẫn khác nhau nhưng đều khẳng định hiện anh chị đã ly thân. Trong thời gian ly thân vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Xét thấy, mục đích hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, vợ chồng hòa thuận, tin tưởng, thương yêu nhau nhưng cuộc hôn nhân của anh chị đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng cuộc sống chung không thể kéo dài. Tại phiên tòa anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A đã thỏa thuận ly hôn với nhau. Việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A có 01 con chung là Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/9/2018. Anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A đều yêu cầu là người trực tiếp chăm sóc, nuôi con con chung. Xét thấy, anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A có công việc, nhà cửa và thu nhập ổn định, hai bên đều có người thân hỗ trợ trong việc chăm sóc con cái. Anh chị đều có điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tuy nhiên, hiện anh Hoàng Anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Nhật M, cháu đã quen với điều kiện, môi trường sống cùng bố. Hơn nữa cháu Minh vẫn đang theo học trường mầm non ngay cạnh nhà anh Đ, rất thuận lợi cho việc đưa đón con đi học, bố mẹ đẻ của anh Đ đều là cán bộ nghỉ hưu ở nhà nên có nhiều thời gian hỗ trợ anh Đ trong việc chăm sóc con. Chị Hoàng Ngọc A trình bày hiện đang ở cùng mẹ đẻ nhưng bà làm nông nghiệp và hiện ngôi nhà chị đang ở cách xa trường học của cháu nên không thuận tiện cho việc hỗ trợ chị đưa đón, chăm sóc con. Như vậy, xét tổng thể về mức thu thập, điều kiện kinh tế của anh Hoàng Anh Đ cao hơn, anh Hoàng Anh Đ có nhiều điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con tốt hơn so với chị Hoàng Ngọc A và để tranh gây xáo trộn cuộc sống của cháu Minh. Do vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thấy rằng cần chấp nhận cho anh Hoàng Anh Đ được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Hoàng Nhật M đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

[4] Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Anh Hoàng Anh Đ không yêu cầu chị Hoàng Ngọc A cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh Hoàng Anh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Đ và chị Hoàng Ngọc A.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Nhật M, sinh ngày 18/9/2018 cho anh Hoàng Anh Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trường hợp vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Anh Đ phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận anh Hoàng Anh Đ đã nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2021/0004566, ngày 08 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THA dân sự huyện Hữu Lũng;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- UBND thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Thảo Nguyên